

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 247/NQ-CP

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 8 năm 2026

(Phiên thứ Nhất)



CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 191/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật, tổ chức ngày 18 tháng 8 năm 2026,

QUYẾT NGHỊ:

Trong thời gian vừa qua, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế tiếp tục được Chính phủ xác định là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Các bộ, cơ quan ngang bộ cần tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, khắc phục tình trạng thể chế hóa chậm, tổ chức thực hiện chưa nghiêm, hiệu quả chưa cao. Tại Phiên họp Chính phủ lần này, Chính phủ đã thảo luận, cho ý kiến đối với 11 dự án luật và 01 Nghị quyết dự kiến trình Quốc hội. Chính phủ đánh giá cao các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Công an, Công Thương, Y tế, Tư pháp và Văn phòng Chính phủ đã chủ động trong công tác phối hợp để khẩn trương xây dựng các dự án luật, nghị quyết.

Trên cơ sở xem xét hồ sơ trình của các Bộ và ý kiến phát biểu tại phiên họp, Chính phủ quyết nghị như sau:

I. Về các dự án Luật do Bộ Tài chính trình Chính phủ (04 dự án Luật)

Chính phủ cơ bản thống nhất sự cần thiết sớm ban hành các dự án luật do Bộ Tài chính trình¹. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm về nội dung tiếp thu, hoàn thiện các dự án Luật theo quy định, trong đó tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến thẩm định

¹ Gồm: (1) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp¹ tại Tờ trình số 601/TTr-BTC ngày 06 tháng 8 năm 2026; (2) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế tài nguyên tại Tờ trình số 632/TTr-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2026; (3) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán tại Tờ trình số 605/TTr-BTC ngày 07 tháng 8 năm 2026; (4) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập tại Tờ trình số 588/TTr-BTC ngày 03 tháng 8 năm 2026.

của Bộ Tư pháp, ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp, bảo đảm các yêu cầu sau:

1. Về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:

- Thể chế hóa đầy đủ, kịp thời Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ dự án Luật này với các luật có liên quan, nhất là pháp luật về đất đai (Luật Đất đai), pháp luật về giáo dục (Luật Giáo dục, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Viên chức...) và các quy định pháp luật có liên quan khác. Ngoài ra, việc thể hóa Nghị quyết số 21-NQ/TW cũng cần phải được cụ thể, đồng bộ tại dự án Luật Nhà ở, dự án Luật Kinh doanh bất động sản và các dự án Luật khác có liên quan.

- Đối với các vấn đề liên quan trực tiếp đến nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân, phải đánh giá đầy đủ tác động, quy định rõ ràng, minh bạch, khả thi; Nghiên cứu quy định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp phù hợp đối với các doanh nghiệp cung cấp suất ăn trường học, bệnh viện. Các cơ chế, chính sách về thuế phải đơn giản, dễ áp dụng.

- Rà soát thời điểm có hiệu lực của Luật và dự thảo văn bản quy định chi tiết thi hành Luật đảm bảo tính thống nhất, khả thi, không để xảy ra khoảng trống pháp lý²; rà soát kỹ thuật soạn thảo, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ tránh trùng lặp, chồng chéo.

2. Về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thuế tài nguyên:

- Thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối tại Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 12/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; rà soát quy định tại dự án Luật phù hợp với pháp luật về tài nguyên, địa chất, khoáng sản (Luật Địa chất và khoáng sản) và các quy định pháp luật có liên quan.

- Rà soát các quy định về đối tượng chịu thuế, sản lượng tính thuế, giá tính thuế, thuế suất tài nguyên bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, minh bạch, tháo gỡ được các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, phù hợp với thông lệ quốc tế và xu hướng phát triển.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cắt giảm thủ tục hành chính, nâng cao công tác quản lý của cơ quan nhà nước đối với tài nguyên, khoáng sản.

- Quy định hiệu lực thi hành của Luật đảm bảo tính khả thi trong hướng dẫn triển khai thực hiện; rà soát quy định chuyển tiếp nhằm bao quát các trường hợp trên thực tiễn, tránh để xảy ra khoảng trống pháp lý.

² Hiện dự thảo Luật đang quy định hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 nhưng tại dự thảo Nghị định kèm dự án Luật đang quy định hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2027.

3. Về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán:

- Rà soát kỹ lưỡng, toàn diện các nội dung sửa đổi, bổ sung, bảo đảm thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển thị trường vốn; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ và khả thi của hệ thống pháp luật nhằm phát triển thị trường chứng khoán, an toàn, minh bạch, lành mạnh, bền vững, trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn hiệu quả cho nền kinh tế; đồng thời không tạo khoảng trống pháp lý, ảnh hưởng đến an toàn thị trường và quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

- Tiếp tục rà soát các quy định về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực chứng khoán, bảo đảm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư nhưng phải gắn với cơ chế quản lý, giám sát, kiểm tra và kiểm soát rủi ro phù hợp; không để phát sinh khoảng trống pháp lý trong quản lý nhà nước, ảnh hưởng đến an toàn thị trường, quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

4. Về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập:

Dự án Luật cần tháo gỡ được các vướng mắc, khó khăn trong thực hiện, nhất là trên môi trường điện tử; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với pháp luật có liên quan, minh bạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và kỷ luật tài chính.

5. Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng chỉ đạo quá trình hoàn thiện các dự án Luật này. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ trình Quốc hội về các dự án Luật nêu trên tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI, bảo đảm thời hạn quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

II. Về các dự án luật do Bộ Nội vụ trình Chính phủ (03 dự án Luật)

Chính phủ cơ bản thống nhất sự cần thiết xây dựng các dự án luật do Bộ Nội vụ trình³. Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm về nội dung tiếp thu, hoàn thiện các dự án Luật theo quy định; trong đó tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp, bảo đảm các yêu cầu sau:

1. Về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới, Luật Hoạt động chữ thập đỏ và Luật Việc làm:

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội trong quá trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét việc bổ sung nội dung sửa đổi Luật Việc làm vào dự thảo Luật và điều chỉnh tên gọi dự án Luật thành “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới, Luật Hoạt động chữ thập đỏ và Luật Việc làm” theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

³ Gồm: (1) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới, Luật Hoạt động chữ thập đỏ và Luật Việc làm tại Tờ trình số 8627/TTr-BNV ngày 09 tháng 8 năm 2026; (2) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội tại Tờ trình số 8701/TTr-BNV ngày 10 tháng 8 năm 2026; (3) Luật an toàn, vệ sinh lao động (sửa đổi) tại Tờ trình số 8862/TTr-BNV ngày 13 tháng 8 năm 2026.

- Rà soát kỹ lưỡng toàn bộ nội dung sửa đổi, bổ sung của dự thảo Luật để hoàn thiện các quy định về phân cấp, phân quyền, thủ tục hành chính; quy định về chuyển tiếp tại dự thảo Luật cần bảo đảm phù hợp, không để phát sinh khoảng trống pháp lý trong tổ chức thực hiện.

- Rà soát về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo, bảo đảm tính thống nhất, dễ áp dụng, tránh trùng lặp, chồng chéo.

2. Về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội:

- Rà soát các quy định về đối tượng tham gia bảo hiểm, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, minh bạch nhằm tiếp tục phát triển và mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, phù hợp với thông lệ quốc tế và xu hướng phát triển.

- Làm rõ sự cần thiết của việc duy trì mô hình Hội đồng quản lý Bảo hiểm xã hội. Đồng thời, rà soát kỹ các quy định về đầu tư nguồn quỹ bảo hiểm xã hội bảo đảm an toàn, thanh khoản và sinh lời.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cắt giảm thủ tục hành chính, nâng cao công tác quản lý của cơ quan nhà nước đối với lĩnh vực bảo hiểm; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của các chính sách.

- Rà soát quy định về hiệu lực thi hành, quy định chuyển tiếp, bảo đảm tính khả thi và đủ thời gian ban hành văn bản quy định chi tiết, không tạo khoảng trống pháp lý.

- Nghiên cứu việc xây dựng các tiêu chí đầu tư Quỹ Bảo hiểm xã hội; bảo đảm công khai, minh bạch, an toàn, bền vững, hiệu quả và có cơ chế kiểm soát chặt chẽ để bảo toàn và phát triển Quỹ Bảo hiểm xã hội.

3. Về dự án Luật an toàn, vệ sinh lao động (sửa đổi):

Thống nhất phương án sửa đổi Luật An toàn, vệ sinh lao động qua 02 giai đoạn theo đề xuất của Bộ Nội vụ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trong đó: (1) Giai đoạn 1, xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động, trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI (tháng 10 năm 2026) theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các nội dung cấp bách theo yêu cầu tại Nghị quyết của Quốc hội⁴; (2) Giai đoạn 2, tiếp tục nghiên cứu, xây dựng theo hướng sửa đổi toàn diện Luật An toàn, vệ sinh lao động trên cơ sở tổng kết thực tiễn, đánh giá đầy đủ tác động của các chính sách và cập nhật, thể chế hóa các chủ trương của Đảng liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động, dự kiến trình Quốc hội xem xét vào Kỳ họp cuối năm 2027.

- Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan liên quan soạn thảo, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động theo trình tự, thủ tục rút gọn, gửi Bộ Tư pháp thẩm định, trình Chính phủ trước ngày 05 tháng 9 năm 2026.

⁴ Gồm: Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP của Chính phủ về cắt giảm, sửa đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

4. Phân công Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà chỉ đạo quá trình hoàn thiện các dự án Luật trên. Giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ: (1) Ký Tờ trình của Chính phủ trình Quốc hội về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới, Luật Hoạt động chữ thập đỏ và Luật việc làm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khoá XVI; (2) Báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phương án sửa đổi Luật An toàn, vệ sinh lao động, bảo đảm thời hạn quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

III. Về dự án Luật, Nghị quyết do Bộ Công an trình Chính phủ

1. Về dự án Luật Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia:

Chính phủ cơ bản thống nhất sự cần thiết xây dựng dự án Luật do Bộ Công an trình tại Tờ trình số 488/TTr-BCA ngày 10 tháng 8 năm 2026. Việc xây dựng dự án Luật này nhằm thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, an ninh chế độ và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, bắt kịp sự phát triển của khoa học - công nghệ.

a) Bộ Công an chịu trách nhiệm về nội dung tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp bảo đảm một số yêu cầu sau:

- Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện về tên gọi, phạm vi điều chỉnh, bảo đảm phản ánh chính xác, đầy đủ, bao quát toàn bộ nội dung cốt lõi của dự thảo Luật. Tên gọi hiện nay của dự thảo Luật và phạm vi điều chỉnh quy định tại Điều 1 Dự thảo Luật là các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; tuy nhiên, dự thảo Luật có quy định cả việc quản lý công trình an ninh, khu an ninh.

- Cân nhắc việc quy định về chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ công trình, bảo đảm phù hợp với Kết luận số 226-KL/TW ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Ban Bí thư về việc “không đưa các nội dung liên quan đến công tác cán bộ, chế độ, chính sách vào các văn bản quy định về chuyên môn, nghiệp vụ”.

- Rà soát, bảo đảm thống nhất về thẩm quyền quy định chi tiết theo hướng không phân quyền trực tiếp cho các Bộ trưởng tại luật, pháp lệnh, bảo đảm Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực và thực hiện phân công phạm vi quản lý nhà nước cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ.

b) Phân công Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc chỉ đạo quá trình hoàn thiện dự án Luật trên. Giao Bộ trưởng Bộ Công an thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ trình Quốc hội về dự án Luật nêu trên tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khoá XVI, bảo đảm thời hạn quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ:

Chính phủ đã thống nhất và quyết nghị tại Nghị quyết số 244/NQ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2026.

3. Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài:

Chính phủ cơ bản thống nhất với đề xuất của Bộ Công an về việc không tiếp tục xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Bộ Công an báo cáo Đảng ủy Công an Trung ương để báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (qua Ban Nội chính Trung ương) về nội dung này để Ban Chỉ đạo xem xét, cho ý kiến làm cơ sở triển khai thực hiện.

IV. Về dự án Luật do Bộ Công Thương trình Chính phủ:

Chính phủ cơ bản thống nhất về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực tại Tờ trình số 6291/TTr-BCT ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Bộ Công Thương.

1. Bộ Công Thương chịu trách nhiệm về nội dung tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp, trong đó có các nội dung sau:

- Rà soát nội dung dự thảo Luật để đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất với Luật Đầu tư, Luật Quản lý nợ công và các văn bản luật có liên quan; thể chế các nội dung Nghị quyết số 253/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025.

- Thống nhất với đề xuất của Bộ Công Thương về nội dung “Quy định giá điện trúng thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án nguồn điện là giá giao kết hợp đồng mua bán điện với Bên mua điện” và quy định “Dự án đầu tư kinh doanh điện lực không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo Điều 24 Luật Đầu tư (trừ điện hạt nhân, dự án thuộc thẩm quyền của Quốc hội và dự án đề nghị giao đất, cho thuê đất tại khu vực ảnh hưởng tới quốc phòng, an ninh)”; trong đó lưu ý: (i) Trách nhiệm của Bộ Công Thương về bảo đảm đủ điện, điều phối việc triển khai của các địa phương; (ii) Cơ chế, chính sách để huy động được các nhà đầu tư như LNG, Điện Mặt trời... bảo đảm hài hòa lợi ích của nhà nước, doanh nghiệp.

- Rà soát, nghiên cứu bổ sung các trường hợp thuộc phạm vi dự án đầu tư kinh doanh điện lực bắt buộc thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, đặc biệt là đối với các trường hợp có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh; không quy định các nội dung đã được pháp luật đất đai quy định, mà chỉ dẫn chiếu sang Luật Đất đai.

- Nghiên cứu, rà soát để bảo đảm trường hợp bố trí vốn đầu tư công cho dự án, chương trình phát triển điện lực (kể cả lưới điện thông minh, hạ tầng truyền tải), việc lập, thẩm định, quyết định và bố trí vốn phải tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, bảo đảm không vượt khả năng cân đối nguồn vốn.

- Về quy định đặc thù đầu tư xây dựng dự án, công trình điện lực cấp bách (khoản 6 Điều 1 dự thảo Luật), nghiên cứu, bổ sung theo hướng: (1) Quy định cam kết trách nhiệm của nhà đầu tư khi được giao thực hiện dự án, công trình cấp bách,

đồng thời xử lý khi nhà đầu tư không bảo đảm tiến độ thực hiện dự án; (2) Quyết định giao nhà đầu tư thực hiện dự án của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh đồng thời thay thế các văn bản quy hoạch khác có liên quan (thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ như quy hoạch khoáng sản, quy hoạch hệ thống cảng hàng không,...) nhằm cắt giảm thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian triển khai thực hiện.

- Nghiên cứu kỹ, xác định rõ bên mua điện và mô hình đơn vị thực hiện chức năng mua điện, vận hành, truyền tải và các khâu liên quan; đồng bộ với đề án tái cấu trúc EVN phù hợp với thị trường điện cạnh tranh do Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính trình Chính phủ trong quý III năm 2026.

2. Phân công Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc chỉ đạo trong quá trình hoàn thiện dự án Luật này. Giao Bộ trưởng Bộ Công Thương thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ trình Quốc hội dự án Luật tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI, bảo đảm thời hạn quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

V. Về dự án Luật do Bộ Y tế trình Chính phủ

1. Chính phủ cơ bản thống nhất sự cần thiết sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trẻ em, Luật Người khuyết tật, Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Dược và Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia do Bộ Y tế trình Chính phủ tại Tờ trình số 1517/TTr-BYT ngày 13 tháng 8 năm 2026 và Báo cáo số 1556/BC-BYT ngày 19 tháng 8 năm 2026 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến Thành viên Chính phủ.

Phân công Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà chỉ đạo trong quá trình hoàn thiện dự án Luật này. Giao Bộ trưởng Bộ Y tế thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ trình Quốc hội về dự án Luật tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI bảo đảm thời hạn quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Bộ Y tế sớm trình Thủ tướng Chính phủ các đề án đổi mới hệ thống quản lý phân phối thuốc, thiết bị y tế, trong đó lưu ý cắt giảm các khâu trung gian, kiên quyết giảm chi phí, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và có biện pháp phù hợp nâng cao hiệu quả quản lý thuốc, thiết bị y tế. Khẩn trương nghiên cứu, xây dựng trình Chính phủ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội cho phép bổ sung nội dung về quản lý trang thiết bị y tế vào Luật sửa đổi, bổ sung Luật Dược (nghiên cứu tên gọi Luật Dược và Trang thiết bị Y tế) để trình Quốc hội vào Kỳ họp Thứ 2, Quốc hội khóa XVI, tháng 10 năm 2026.

VI. Một số nhiệm vụ khác cần triển khai

Trong thời gian tới, Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tập trung chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung cao độ cho việc tiếp thu, giải trình, chỉnh lý các dự án luật, nghị quyết trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất; bám sát chương trình Kỳ họp; chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội, kịp thời xử lý các vấn đề còn ý kiến khác nhau, giải trình đầy đủ ý kiến của đại biểu Quốc hội, bảo đảm các dự án luật, nghị quyết được Quốc hội xem xét, thông qua với sự đồng thuận cao.

2. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm việc hoàn thiện các dự án luật đã được Chính phủ cho ý kiến tại Phiên họp này; khẩn trương chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu, bảo đảm chất lượng, tiến độ trình các dự án luật, nghị quyết tại Phiên họp Chính phủ chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 8 (Phiên thứ 2⁵) để kịp trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ Hai, tháng 10 năm 2026.

3. Về công tác rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật: Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

- Chịu trách nhiệm trong việc trực tiếp chỉ đạo thực hiện Kế hoạch tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi quản lý, bảo đảm tiến độ, chất lượng; có phương án, lộ trình xử lý cụ thể nhằm tinh gọn và tái cấu trúc hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, gắn với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ, ngành, địa phương theo Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 và Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị, Kế hoạch rà soát và các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Ban Chỉ đạo Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Phân công các đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách địa bàn, lĩnh vực trực tiếp chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương hoàn thiện kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo đúng chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 8 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- TTgCP, các PTTgCP;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg;
các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, PL (2)₁₂

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Lê Minh Hưng

⁵ Dự kiến tổ chức trong ngày 27 tháng 8 năm 2026.